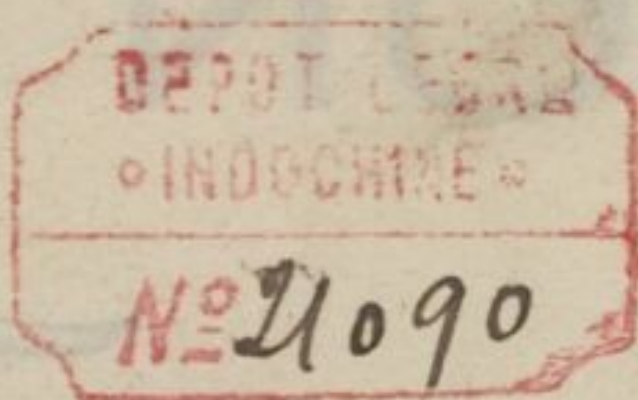


160 Pièce
INDO-CHINOIS

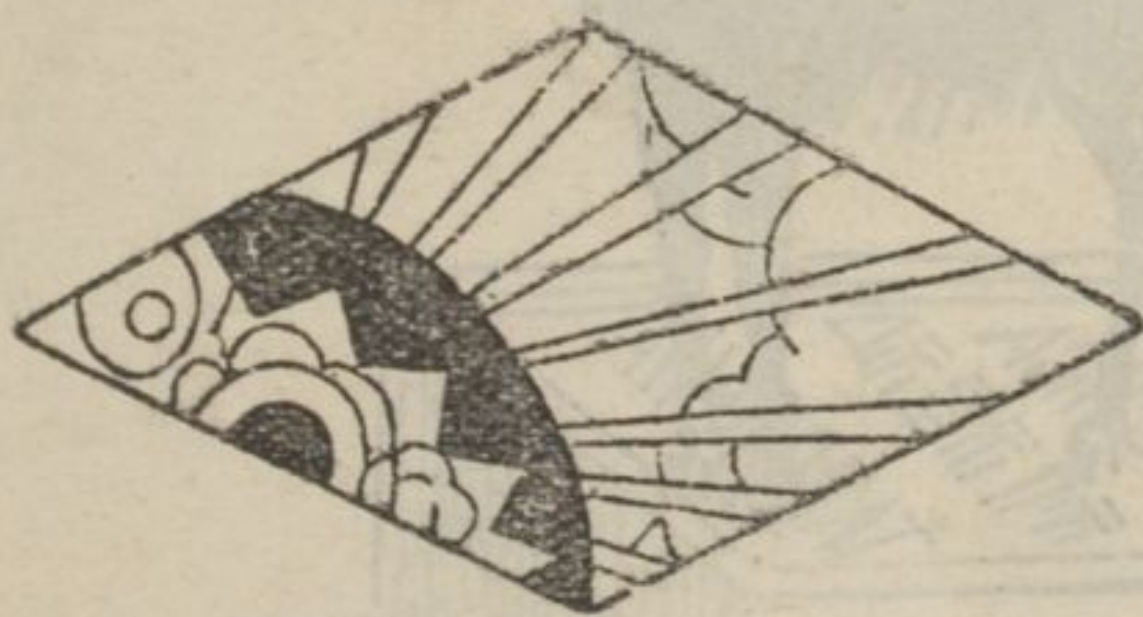
189

CÔ-TÍCH



CHÀNG

MIỆC-CÔNG-THIỆN



C.T. N. 1

\$ 03

160 Indoch. Pièce
189

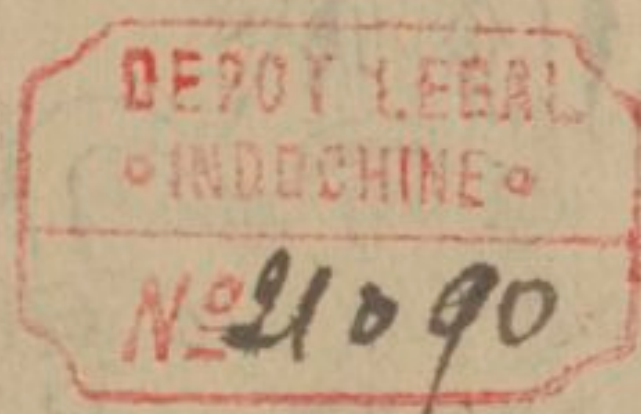
IMPRIMERIE
VAN-KHANH

Nên dùng Sà-Phông
CON DÊ CŨ



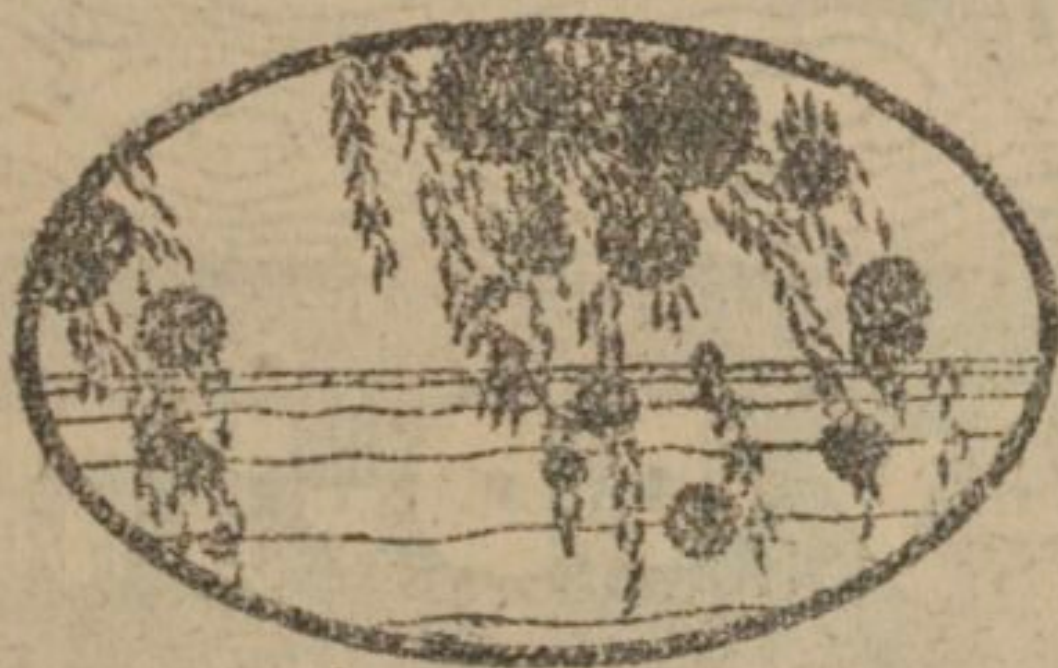
Vừa tốt, vừa rẻ

CỔ - TÍCH



CHÀNG
MỘC-CÔNG-THIỆN

I





Chàng Mộc - Công - Thiện



Ở một chốn thôn quê. Tục không truyền lại nơi nào. Có đôi thiếu-niên : một trai một gái. Chẳng ai nhớ họ tên. Hai người đều là con nhà thường dân. Có lẽ cũng vì thế nên không người để ý. Giá là con ông hoàng cháu bà chúa thì đã sửu sanh ghi chép, năm bảy mươi đời sau còn khoe cùng họ.

Người ta chỉ nói tuy hai người thiếu - niên đó không quen biết nhau mà ý-tưởng tâm tình như một, nếu kiếp này chẳng phải anh em thì chắc là đồng-bào kiếp trước. Người con trai rất là hiền lành. Người con gái cực kỳ nhân-đức. Trong lòng chẳng chút mảy may ích-kỷ. Hễ ai nhờ cậy việc gì thì vui vẻ giúp ngay. Hai người vẫn thường nói ra miệng, nếu được Phật độ trì thì sẽ đi tu, nhưng tu tại gia.

Thật là một điều muôn một, vì lúc bấy giờ chẳng những chủ nghĩa độc-thân chưa phát hiện trong trí thanh-niên như ngày nay mà theo Nho - Giáo không có con là tội bất hiếu to nhất.

Sau chẳng hiểu có gì : có người bảo tại đời bên

Sà - phòng CON ĐÊ CŨ tốt nhất

cha mẹ cưỡng bách, tự ý cưới cheo, không nói cho con cái biết; có người bảo tại đôi thiếu-niên đó một hôm đi chùa xem chay ông Tổng láng giềng tình cờ gặp gỡ, thấy ý hợp tâm đầu, đem lòng quyến-luyến, sau xin phép cha mẹ cùng nhau kết bạn. Cha mẹ đương nóng lòng việc gia thất con cái, tuy thấy việc có trái thường tục, xong cũng phải gượng lòng quyền ưng thuận.

Xét ra điều này khó tin, vì thời kỳ bấy giờ trai gái chưa được tương tiếp. Nam nữ bất thân thụ thụ. Ngay đến vợ chồng hã còn e lệ chứ có đâu được « tự do » như bây giờ: đôi nào cặp ấy, miễn là yêu nhau thì dù chưa cưới xin cũng có thể chuyện trò thân mật, cùng nhau sánh vai, giao chơi các phố, tự nhiên như cặp uyên-ương trên cảnh không thẹn thò cùng giới xanh, nước biếc.

Dù sao mặc lòng, có một điều chắc chắn là sau hai mươi tám ngày đám chay ông Tổng, tối tết trung-thu thì hai người thiếu-niên đó đã cùng nhau kết duyên. Đám cưới rất giản-dị, chỉ có coi dầu làm lễ, chứ chưa có những « mỹ tục » đương thời nào là bánh giầy, bánh chưng, câu đối, lợn quay và trăm nghìn thứ khác nữa.

Cuộc cưới xin tuy chẳng có gì, xong nhờ được cái tốt đẹp tự nhiên của giới là trăng rằm tháng

NGƯỜI SẴNH CHỈ DỪNG

SÀ - PHÒNG CON DÊ CỪ

lắm, rất nên trong sáng, cái tung bùng của người là tết trẻ con cực kỳ náo nhiệt. Trời và người hình như cùng nhau ca tụng mỗi lương-duyên của một đôi nam nữ thanh khiết hiền từ.

Tục không truyền lại khi đôi vợ chồng thiếu-niên đó lấy nhau đã bao nhiêu tuổi— có lẽ họ cũng chẳng xem tuổi chọn ngày, nếu không, họ đã chẳng chờ cưới ngày lễ—chỉ nói rằng nhà cửa thanh bạch, thanh bạch là nói kiểu Hanoi ta mà thôi, chứ thật thì nhà rất nghèo khó, cả cơ nghiệp chỉ là một cái túp gianh mà đất lại là đất đi mượn ở bên cạnh chuồng trâu của bà Tổng.

Từ khi ông Tổng về già, bà Tổng thấy hai vợ chồng hiền lành cho ở nhờ nửa gian nhà ngang, phần cho nhà dờ vắng, phần đôi khi nhờ cậy chút việc.

Lấy nhau đã ngoài mười năm mà hai vợ chồng vẫn vui vẻ, kính mến nhau như lúc mới thề mà chẳng sinh nở gì cả. Hai vợ chồng chẳng hề phàn nàn số phận. Mọi người, nhất là mẹ chàng giục chàng lấy vợ lẽ để may có được chút con trai nối dõi tông đường. Nàng thấy cha mẹ buồn phiền thì cũng khuyên chồng ưng thuận cho chọn đạo dàu con, khỏi để tuổi già âm thầm nghĩ ngợi. Song chàng không nghe — tự khi làm con, làm chồng có lẽ chỉ một điều này là chàng nhất mực.—Nhe nhàng chàng

GIẶT thì giặt sà-phòng « **CON ĐÉ CŨ** »

LƠ thì lơ « **ĐẦU TÂY** »

yên ủi mọi người rằng : « thời trăm sự nhờ trời, trời cho thì có, chẳng cho thì chịu ».

Lòng thành động tới thiêng liêng, hai năm sau vợ chồng sinh được đứa con trai. Lúc đẻ cũng chẳng thấy điềm gì lạ, chỉ thấy ngôi sao nào sa xuống mái nhà hay người thấy mùi thơm ngào ngạt trong buồng đẻ. Đứa trẻ con cũng đủ chín tháng mười ngày, cũng dơ chân dơ tay, cũng ọ ọe quờ quạng như các tiểu nhi khác vậy.

Lúc còn bé, bố mẹ nó cũng theo thường lệ gọi là thằng cu. Lên 7, lên 8 là lúc trẻ con cần phải có tên riêng. Bố mẹ nó là người chất phác, không cầu kỳ chọn những tên kêu, tên hay như BẠCH-NGỌC, HOÀNG-KIM... thấy nó hiền lành thuận miệng gọi ngay là thằng Lành.

Khi Lành lên 9 thì bố nó tự nhiên chết dỗi lại có ba câu : « cây đào tôi giồng đã lâu, năm nay mới bói, bu thằng Lành nhớ trảy những quả chín trước nhất để ông bà xơi ; bu thằng Lành nhớ chăm cho con sáo ăn no tắm sạch, đến 15 tháng 7 đem đến vườn chùa thả nó ra ; bu thằng Lành nhớ chăm hai ngôi mộ tổ, dặn con nhớ kỹ kéo sau thất lạc ». Sau hai năm ba tháng đúng ngày hết tang, mẹ Lành cũng lia trần một cách rất êm đềm, không bệnh tật gì cả.

TIỀN THÌ KHÔNG GÌ BẰNG LỜ BỘT
SINSHING HIỆU ÔNG SAO.

Bồ côi, Lành phải đi làm mướn kiếm ăn, trước còn đi chăn trâu cắt cỏ thuê, sau cấy rẽ cho ông Bá làng bên cạnh, sau nhờ ông lão láng giềng thấy Lành cần thận ngoan ngoãn giẫy Lành nghề thợ mộc. Năm 18 tuổi Lành đã thành một người thợ rất khéo. Ông lão chữ nho cũng vọc vạch, đặt tên cho Lành là MỘC-CÔNG-THIỆN. Thế là thành tên chữ, chẳng phải khai sinh đủ tên đủ dấu các chức dịch sai một chữ một nét không được như bây giờ.

Mộc-công-Thiện tuy là thợ khéo, song phần ít tuổi phần hiền lành đương sao nài chức trách phó cả.

Đứng đầu một bọn thợ, không phải là dễ, phải biết tháo vác, lui tới, nói năng ra vẻ đàn anh.

Vào hạng phó ba, phó hai, Thiện theo anh em đi tìm việc phương xa.

Thánh nhân thường hay đãi kẻ khù khờ. Thiện mới ra đời đã gặp bước may, cùng anh em cất một ngôi nhà khá to, phần gỗ lát lại dùng nhiều, đường soi, lối chạm đều phải qua tay Thiện cả, trong sáu tháng không phải hôm nào có ăn mà không có làm.

Hôm hoàn công thợ, trừ các khoản chi tiêu rồi, phần Thiện còn được năm quan 24 đồng kẽm. Thiện vui vẻ lộ ra mặt vì từ thuở nhỏ không những chưa có món tiền « khổng lồ » đó bao giờ mà cũng chưa được trông thấy mấy khi. Ở thôn quê, tuy cũng đã có đi làm xong chỉ được vài ba tiền là hết sức.

Sà phòng CON DÊ CŨ ra đời đã hơn 30 năm

Nhận năm quan tiền, Thiện dỡ khăn gói ra vừa cuộn vừa run, xét đi xét lại hai ba lần xem có chỗ nào rồi mới đeo lên vai, dặt 24 đồng kẽm vào cái thắt lưng đui cánh dán đã bạc, lỗ chỗ rách. Nguyên cái thắt lưng này của bà Thiện sắm cho con từ ngày cưới vợ, hoặc vì rộng quá, hoặc vì bố Thiện hà tiện xé ra làm đôi, một nửa dùng một nửa để dành. Hôm bố Thiện chết, mẹ Thiện lấy nửa mới thắt cho chồng còn nửa đã dùng để lại cho Thiện.

Thiện chúc mừng nhà chủ, cảm ơn phở cả, chào các anh em, vai đeo tiền, tay xách đồ đạc ra về. Lúc đi đường nóng quá, mà giờ lại gió tây, giá có hàn thử biểu xem thì cũng đến 34-35 độ. Thiện tính vốn ít uống nước, thế mà mới đi có hai độ đường đã uống hết 9 đồng kẽm nước chè tươi và 3 đồng kẽm nước vối mà vẫn còn thấy khát. Thiện nghĩ nếu nắng mà khát thế này có lẽ chưa về tới nhà ta đã phải dỡ đến năm quan tiền gói đã cần thận rồi. Thiện đang nghĩ thì chợt thấy ở vệ đường có một cái chùa tuy thấp bé nhưng sạch sẽ. Thiện vào nghỉ mát cho đỡ vài bát nước vì Thiện cũi còn 7 đồng kẽm lẻ, dọc đường đã cho ăn mày mát ba. Ngồi dưới gốc cây đu đủ một lát, mồ hôi đã khô, cổ đã đỡ ráo, khoan khoái, Mộc-Công-Thiện bước lên chùa. Thấy các bụi mặt mũi ông nào ông ấy nhem nhuốc, mũ áo tả tơi, động lòng thương,

SÀ - PHÒNG CON DÊ CŨ ĐÃ NỔI DANH
VÔ ĐỊCH Ở ĐÔNG-PHÁP.

Lơ miếng Đầu tây



TỐT và RẺ

Cò sà-phòng
và sà-phòng



Người sành điệu
dùng sà-phòng



Thiện liền đỡ gói lấy năm quan tiền đặt trên bàn thờ bảo rằng : « tôi cho ông mượn năm quan tiền mà sắm sửa quần áo, bằng giờ sang năm tôi đến ông lại giả tôi ». Rồi ra đi, miệng lầm nhảm ngày tháng để nhớ sang năm lại đòi.

Đến tối đèn nhang, sư cụ thấy năm quan tiền trên bàn thờ, mừng rỡ khôn xiết, gọi ngay các tiểu bảo : « Phật đã cho tiền chữa chùa tô tượng, mai ta kíp đi gọi thợ; đó, các tiểu cứ lo, ta đã bảo thế nào rồi Phật cũng cho tiền, có quả như nhời không? Trời Phật bỏ thế nào được con cái, miễn là con cái chớ nản lòng mà bỏ trời phật . . . » Việc đó đồn đi khắp vùng. Sư cụ liền mở cuộc quyên giáo. Tiền về như nước. Già trẻ trai gái xô nhau đến cúng. Chả bao lâu, đủ tiền chữa được chùa, tô được tượng, lại làm thêm được một tầng gác cao ở sau chùa để sư cụ hàng ngày lên đó suy niệm Phật quyền, ngắm trông tiên cảnh.

Đến năm sau, đúng ngày, Mộc-công-Thiện đến đòi nợ, bước thẳng tới ông bụt mà năm ngoái mình đặt năm quan tiền trên bàn thờ bảo rằng : « Năm ngoái tôi cho ông mượn năm quan tiền, nay các ông đã phong lưu, mũ áo chỉnh tề, chùa chiền đẹp đẽ, tôi hẹn đến hôm nay giả tôi ». Thiện hỏi hai ba lần, ông bụt chẳng nói đi nói lại. Thiện thấy mất lư

Ai đã dùng sà - phòng

CON DÊ CŨ thì không bạc giờ bỏ

dim, tưởng bụt ngủ, lay đầu gối bụt, bụt cũng cứ ngồi yên. Thiện sợ nhầm, nhìn lại mặt ông bụt thì đích thị là ông năm ngoái đã toan lại hỏi thì ở sau bàn thờ có một cụ già, râu tóc trắng xóa, chống gậy trúc lưng thưng bước tới hỏi : «Bác muốn gì?» Thiện chắp tay cúi chào đáp lại : «Tôi đến đòi nợ», Cụ già chẳng hỏi đòi ai, hay nợ bao nhiêu, hay cho vay từ bao giờ, hay có giấy má gì không, tươi cười bảo Thiện rằng : «Ở đây không sẵn, bác muốn đòi nợ Phật, phải sang Tây - Trúc ». Thiện hỏi đường đi. Cụ già bảo cứ ra cửa, theo con sáo mà đi. Thiện cảm ơn cúi chào vừa bước ra thì cụ già gọi lại bảo rằng : « Tôi cho bác cái gậy này, đi đường gặp sông, gặp bể, chỉ một cái thì sông bể liền lại, hề bao giờ chỉ má nước đứng yên thì ghé xuống mặt nước gọi to: « chú lái đò cho tôi sang đây ».

Ra đến cửa đã thấy một con sáo đậu trên cây đu đủ là cây năm ngoái Thiện ngồi dưới gốc nghỉ mát. Thiện nghĩ thầm rằng : « con sáo này giống con sáo của thầy ta nuôi trước quá... nhưng chắc không phải, sáo thì con nào chả giống nhau và đã hơn mười năm rồi còn làm gì sống được. »

— Nhỏ đi mua bánh sà-phòng .

— Thưa cô sà-phòng gì ạ ?

— Mà ở đã bao lâu mà không biết nhà chỉ dùng sà-phòng CON ĐÊ CỬ à !?

Thiện đang nghĩ thì con sáo trên cành đã nheo nhéo gọi : « Anh Lành ơi, Sáo gia đây, nếu anh muốn sang Tây-Trúc đòi nợ Phật thì cứ theo tôi ». Thiện hết sức vui mừng — vui mừng là gặp bạn cũ mà thôi, vì khi Thiện còn bé chỉ có một mình, coi con sáo như bạn, như em bé vậy, cả ngày chỉ sáo gia.

Lòng Thiện chân thành, không lấy gì làm ngạc nhiên, coi những sự vừa xảy ra: (như việc đòi nợ Phật—vay thì phải trả—việc cù giã chỉ giáo, cho gậy—ở đời bảo nhau giúp nhau là lẽ thường—việc con sáo đưa đường—sáo chẳng là bạn cũ của Thiện là gì, sáo có cánh bay được khắp mọi nơi, nên biết nhiều chỗ hơn Thiện)—toàn là những việc tự nhiên cả. Việc nào riêng việc ấy không có liên can gì với nhau.

Thiện bảo sáo: « nào sáo gia chỉ đường cho tao đi ». Sáo liền chuyển cây nọ sang cây kia ra đến đường cái rồi từ từ vỗ cánh liệng trên không. Sáo bay trước, Thiện theo sau. Đến ngã ba sáo đậu lại chờ. Sáo bay cũng giỏi mà Thiện đi cũng tài, suốt ngày không nghỉ một lúc nào. Đường càng đi càng dốc, lắm chỗ phải bò. Ngày đầu gặp nhiều sông bể, Thiện lấy gậy chui, sông bể liền lại. Cuộc hành trình ngày hôm đó rất là khó nhọc, cả dốc lẫn đèo tính ra có tới mười mấy cái, thế mà Thiện

M. Alimmacca

89, Rue du Commerce, HAIPHONG

Gửi ngay cho 1000 hòm Sà-phòng CON ĐÊ CỬ

vẫn tươi cười, coi sang Tây-Trúc như là làng nợ sang làng kia vậy.

Đến tối, Thiện đương tìm con sáo để vào nhà trọ nghỉ một thề, xong chẳng thấy sáo đâu cả. Theo ý tưởng chất phác của Thiện thì sáo bay cả ngày nhọc mệt cũng phải nghỉ ngơi cơm nước như Thiện, chứ có nghĩ gì đến sáo thần sáo phật. Thiện còn đương phân nản chưa biết tối nay sáo ngủ đâu, ngộ hơ nên đậu chỗ tuập mèo chộp được thì chết — vì lúc bé Thiện chỉ sợ nhất có một điều là mèo hàng sớm sang ăn thịt sáo — thì chủ quán đã cao tiếng mời : « xin hãy rước bác quá bộ vào đây, giờ đã tối mà còn vẫn vơ gì ngoài đó ? » .

Cơm nước xong, chủ quán hỏi Thiện đi đâu. Thiện bảo sang Tây-Trúc đòi nợ Phật,

— Nếu vậy, nhân tiện bác hỏi họ tại sao con gái tôi năm nay 15 tuổi mà chưa biết nói.

Sáng mai Thiện giả tiền, chủ quán không lấy.

— Bác đã sẵn lòng hỏi giúp, tôi đâu giám lấy tiền cơm :

— Nếu tôi không hỏi được, khi tôi về giả lại bác nhé».

Chủ quán cười bảo : « hà tất bác phải nghĩ việc nhỏ đó, quý hồ bác đi cho được việc ».

Mặt trời mới mọc Thiện vác gậy ra đi. Sáo đậu trên cây gọi Thiện : «Chào anh Lành, sáo gia đây».

Chú ý kẻo nhằm sà-phòng **CON DÊ CŨ**
có 3 chữ Tân-Phúc-Hòa.

Thiện ngẩng đầu lên, định hỏi tối qua sáo gia ngủ đâu thì con sáo đã vỗ cánh bay cao.

Hôm thứ hai Thiện cũng đi xuất ngày, càng đi càng thấy đường gập ghềnh hiểm trở, hết đèo nọ đến đèo kia, hết khe này đến khe khác, tuy sông bề đã bớt. xong đường đi lại còn khó hơn hôm trước nhiều. Giờ gần tối, người đã nhọc nhài mà nhà trọ thì không có, Thiện quanh quẩn tìm mãi sau phải vào xin ngủ nhờ ở một nhà tư. Nhà đó vừa cúng đầy tháng cho con trai xong, cỗ bàn hầy còn bày cả trên giường. Chủ nhà đón Thiện vào nhà trong, pha chè cẩn thận, mời Thiện ăn cơm. Thiện ăn uống tự nhiên, không có khách tình chi hết.

— Bác đi đâu, chủ nhà hỏi, tối tắm lại đến nơi hẻo lánh này ?

Thiện đem chuyện mình ra nói.

— A : may quá, nếu bác sang Tây-Trúc, bác làm ơn hỏi Phật giúp cho tại sao cây mít nhà tôi giống đã ba đời rồi mà không có quả ?

Thiện nhận nhờ.

Cơm no, ngủ yên, sáng sớm Thiện từ giã chủ nhà lại cùng con sáo lên đường.

Đường đi hôm nay trái lại hai hôm trước, chỉ thấy dốc xuống mà càng đi càng thấy đường rộng rãi, từ sáng đến trưa không gặp sông, đèo, lạch, khe

Sà-phòng CON DÊ CŨ bán khắp mọi nơi.

chỉ hết. Đường phẳng lì, hai bên toàn khoáng địa, mắt trông không xuể. Thiện nghĩ có lẽ gần đến rồi chẳng ! Hôm đầu nhiều sông bể, hôm sau lắm dốc đèo, hôm nay dốc cũng chẳng có mà đèo cũng không, mà đường lại phẳng lại đẹp, vừa đi vừa nghĩ thì thấy ngay ở trước mắt một con sông cực to, to như bể mà có lẽ bể thật vì không trông thấy bờ bên kia. Thiện lấy gậy chỉ, nước cứ đứng yên chỉ hai ba lần cũng vậy. Thiện nhớ nhờ cụ già dặn liền ghé xuống mặt nước gọi : « Chú lái đò ơi, cho tôi sang mấy ». Buồng mồm thì đã thấy một con rùa to bằng cái nong lù lù nổi lên hỏi rằng : « Bác là ai, đến chốn này làm gì ? Từ khi tôi chở đò ở đây chưa thấy người trần đến đây bao giờ ».

Thiện bảo : « tôi sang Tây-Trúc đòi nợ Phật. Đây là đâu, đường vào Tây-Trúc còn xa hay gần? »

— Bên kia là Tây-Trúc tôi chở bác sang, tiện dịp bác hỏi giúp tại sao các anh em chị em giống tôi, cứ tu nghìn năm thì được hóa, tôi tu đã ba nghìn năm mà vẫn còn phải ở đây.

Thiện gật đầu,

Rùa bảo Thiện bước lên mai mình, một lát đã sang đến bờ bên kia. Thiện giả tiền, rùa không lấy

Sà-phòng CON ĐÊ CŨ có Đại-lý các tỉnh :

ĐẶNG KHOA

159 Bd Paul Bert Namdinh

— Tôi tu hành không được lấy tiền, vả tiền của bác ở đây cũng vô dụng, tôi có làm gì bằng tiền.

Thiện bước lên bờ, đi thẳng vào nhà Phật. Thật là Tây-Trúc : Cảnh giả tĩnh mịch, không khí thơm tho, đường xá sạch sẽ, trăm hoa nghìn cỏ tươi tốt lạ thường, chim chóc hằng hà sa số, riu ra, riu rít. Đến nơi, Thiện nhìn quanh nhìn quẩn chẳng thấy một ai. Bỗng chốc, có hai người trẻ tuổi nét mặt tươi tỉnh, bước tới hỏi :

— Bác hỏi việc gì ?

— Tôi đến đòi nợ Phật.

— Bác hãy đứng chờ, để tôi vào trình Phật.

Thiện chờ một lúc lâu, ở sau bình phong sơn son thếp vàng, khắc toàn chữ triện, một người đứng tuổi đi ra, mặt giống như ông bụt ở chùa Thiện cho mượn tiền.

Người ấy nói: «Bác sang đòi nợ phật phải không?»

— Thưa phải, Thiện giả nhờ.

— Bao nhiêu ?

— Thưa ông năm quan ạ. Rồi Thiện tiếp luôn, ông có phải là ông bụt tôi cho mượn tiền năm ngoái không ?

Người ấy gật đầu.

Phật gọi đem năm quan tiền ra đưa cho Thiện. Thiện đỡ lấy, để xuống đất, kiểm đi kiểm lại, rồi

Nếu dùng sà-phòng thì chỉ nên

dùng sà-phòng CON DÊ CŨ

hắn ra đã toan gói lại, xong chợt nhớ đến mấy
người ta nhờ hỏi. Thiện đứng rầy thưa với
Phật rằng : Tôi đi đường, người ta nhờ hỏi Phật
mấy điều, rồi Thiện cứ như những câu nhờ hỏi
kể lại.

Phật giả nhời rằng : « Đây là cửa Phật, không được
ôm đồm thara lam, cầu xin chỉ được một điều.
Bác sang đây hỏi nợ cho mình lại hỏi việc cho
người. Trong hai điều đó nên chọn lấy một. Bác
hỏi nợ cho mình thì đừng hỏi việc cho người. Bác
hỏi việc cho người thì đừng hỏi nợ cho mình. Tùy
ý chọn đảng nào thì chọn ».

Thiện đứng sững, nhìn năm quan tiền, quan nào
quan ấy mới nguyên, các cạnh đồng tiền chiếu ánh
sáng ra trông rất đẹp mắt— chắc tiền của Phật
mới đúc— Thiện gãi đầu hai ba lượt, nhìn năm
quan tiền, rồi lại nhìn xuống đất ra bộ nghĩ ngợi
dau đo, mà Thiện nghĩ thật. Thiện nghĩ : « nếu
hỏi cho mình thì chỉ được một, hỏi cho người thì
được ba ». Nghĩ vậy, Thiện liền thưa với Phật rằng :
« Tôi muốn hỏi việc cho người ».

Được, Phật trả lời rồi bảo chàng thiếu niên
đứng bên cạnh đem năm quan tiền bỏ kho.



— Sà phòng này thì chịu thôi.

— Có sà phòng CON ĐÉ CŨ tôi mua dăm
chục hòm.

.....
Au SAVON

ILIE BOUC

**LES BONNES MÉNAGÈRES
RECONNAISSANTES**

CHÚ Ý

**Ai mua một hòm sà-phòng CON DÊ CŨ
sẽ được quà biếu một chuyện Cỗ-Tích**

ALIMMACCA

89, Rue du commerce Haiphong

SUCCURSALES :

Moncay, Lao-cay, Chapa,

Tourane, Hanoi : 54 du Sucre

.....
.....

.....

Áo đi mưa **ICH-LAN**

ĐẸP, NHẸ, BỀN

Bại - lý :

QUẢNG - VẠN - THÀNH

51, Av. Paul Doumer

HAIPHONG

NÊN DÙNG

Sơn - tây **G E C K O**

THĂNG LONG

53, Rue de la Citadelle

HANOI

MAI-LINH

60, 62 Av. Paul Doumer

HAIPHONG

— Chuyên bán —
sách vở, giấy bút

GIÁ RẤT RẺ

.....

Một lát, Phật cất tiếng nói: «Con về bảo lái đò rùa: «lòng tham chưa rút, hóa làm sao được. Rùa còn tiếc ngọc trong mồm, nhả ra tất nhiên sẽ hóa».

«Kim khắc mộc, nên cây không quả. Kim đi quả lại tức thì».

«Thục-nữ không cầm, còn chờ quân tử, quân tử tới cửa, sẽ nói đủ điều.»

Thiện ngẩng lên định chào Phật để về thì chẳng thấy Phật đâu, ra tới bờ sông đã thấy rùa ở đó.

Thiện đem nhờ Phật nói lại cho rùa nghe. Sang tới bờ bên kia, rùa liền nhả ngọc bảo Thiện nuốt đi. Thiện hóa ra một chàng thiếu niên khôi ngô tuấn tú, từ bi nhân đức chẳng khác một vị thần tiên. Còn đương tìm sáo để đưa đường về thì rùa đã hóa ra người bảo Thiện rằng: «Người đưa đường của bác vừa đến đây nhờ tôi nói với bác rằng: «sáo giả xin chào anh Lành, Phật còn sai sáo giả đi làm việc nơi khác. Xin chờ đến ngày tái-sinh». Thiện vẫn vợ, vừa đi vừa nhớ con sáo thì chốc lát đã đến nhà có cây mít. Thiện vào kể lại nhờ Phật giầy. Chủ nhà đào gốc cây mít lên, thấy hai chĩnh vàng liền chia cho Thiện một chĩnh. Thiện đem chĩnh vàng ra về, một loáng cũng đã đến ngay nhà có con gái cầm. Vào đến cửa thì đã thấy người con gái đứng chờ, chào hỏi ung dung, nói năng uyển chuyển chẳng

.....

— Tôi định nấu sà-phòng

— Nếu anh có làm tốt được như sà-phòng
CON DÊ CŨ thì hãy làm.

khác một vị tiểu-thư khuê các. Vợ chồng chủ quán siết nỗi mừng vui, còn ngờ ngần bồi hồi thì Thiện đã bảo : «Phật giậy : thực-nữ không cam, còn chờ quân tử, quân tử đến cửa, sẽ nói đủ điều ».

Vợ chồng chủ quán biết Thiện chính là người quân tử Phật giậy, gả con gái cho, Thiện chẳng từ chối vợ cũng như chẳng từ chối vàng.

Mộc-công-Thiện hiền lành. Trong lòng chẳng chút mảy may ích kỷ. Nghĩ đến người trước nghĩ đến mình sau. Được cả vàng cả vợ, cả thông minh trí tuệ.

Haiphong, trung-thu năm Hợi

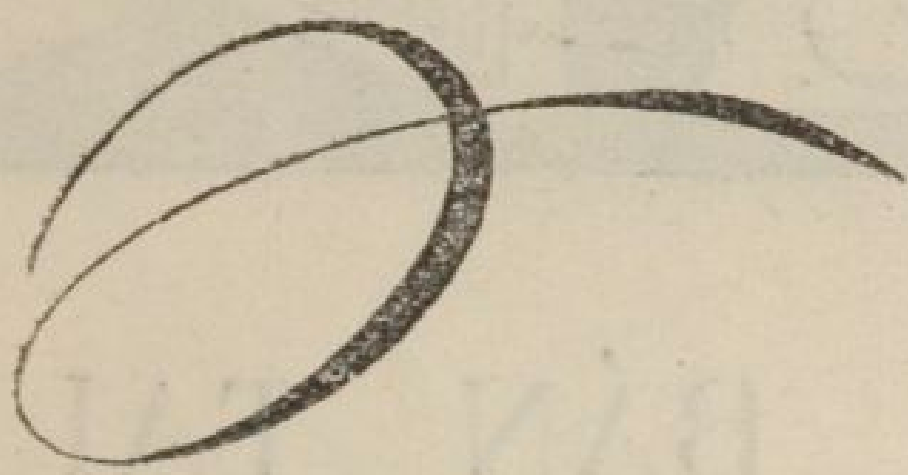
== 12 SEPTEMBRE 1935 ==

P. V



Dầu BẢO - THÂN

Dầu TỬ - THỜI



IRÁT THẦN HIỆU



BÁN TẠI

ALIMMACCA

89 Rue du Commerce

HAIPHONG

